

Hà nội, ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINACONEX
NĂM BÁO CÁO 2014

MỤC LỤC

I. TÓM TẮT LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng
2. Quá trình phát triển công ty
3. Định hướng phát triển Công ty

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014
2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2014
3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2014.
4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai
5. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015

III. BÁO CÁO TÓM TẮT CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo về tình hình tài chính
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

V. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập
2. Kiểm toán nội bộ

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

I. TÓM TẮT LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

a. Việc thành lập

- Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex (Vinaconex MEC) là đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX.JSC).
- Tháng 12/2007, Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex được thành lập dựa trên nền tảng cơ sở vật chất và nhân lực của Trung tâm xuất khẩu lao động và Thương mại Vinaconex. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty gắn liền với sự phát triển lớn mạnh của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.
- Ngày 11/05/2010: Cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán VCM chính thức được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. Thông tin về công ty:

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex
- Trụ sở chính : Tầng 5, Nhà 25T1, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại : (04)6 2511300 Fax : (04)6 2511302
- Email : vinaconexmec@fpt.vn Website : vinaconexmec.vn
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 VNĐ Mã cổ phiếu : VCM

c. Quá trình thay đổi vốn điều lệ

	<i>Thời gian</i>	<i>Vốn điều lệ</i>	<i>Nội dung thay đổi</i>
Lần 1	Tháng 12/2007	20.000.000.000	Vốn điều lệ ban đầu
Lần 2	Tháng 11/2008	30.000.000.000	Tăng vốn điều lệ

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;
- Tổ chức đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, máy móc thiết bị, phụ tùng, tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, dây chuyền công nghệ-tự động hoá, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng, phương tiện vận tải xe gắn máy; Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại.
- Sản xuất, gia công thép, kim khí, vật liệu xây dựng.
- Buôn bán vật liệu xây dựng, thép tấm, thép hình, thép đóng tàu, thép mỏ, thép sợi, làm que hàn, kim loại màu.
- Kinh doanh thiết bị vật tư điện, nước.
- Kinh doanh lý hành quốc tế và nội địa.

+ Quá trình hoạt động:

Trải qua 27 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành từ khi là Trung tâm Xuất khẩu lao động trực thuộc Tổng công ty VINACONEX, cho đến nay Công ty cổ phần Vinaconex MEC đã đưa được hơn 70.000 lượt lao động đi làm việc cho hơn 100 đối tác trên thế giới tại các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Libya, ALgeria, Qatar, U.A.E, CH Síp, Malaysia các nước Châu Âu như Séc, Slovakia, Rumani, Bungaria, Liên xô cũ . . . trở thành một trong những đơn vị hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

Bên cạnh lĩnh vực xuất khẩu lao động, Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex còn được biết đến như một nhà cung cấp đầy năng lực cho các dự án xây dựng, vận tải, là nhà phân phối độc quyền cho các Tập đoàn Quốc tế nổi tiếng về thiết bị xây dựng, thiết bị điện, giao thông, vật liệu - hóa chất xây dựng, vật tư ngành nước.

3. Định hướng phát triển của Công ty

3.1 Mục tiêu của công ty:

- Tiếp tục là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.
- Mục tiêu chiến lược là không ngừng phát triển các hoạt động xuất khẩu lao động, kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư và du lịch nhằm tối đa hóa lợi nhuận công ty, mang lại lợi ích cho cổ đông, nâng cao

thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước để phát triển công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

3.2 Các mục tiêu cụ thể:

3.2.1 Công tác xuất khẩu lao động và đào tạo nghề:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu để giữ vững và mở rộng thị trường.
- Khai thác các hợp đồng lao động có tay nghề duy trì và giữ vững các thị trường hiện có, tăng cường mở rộng, tìm kiếm thị trường mới, hợp đồng mới. Sử dụng tổng hợp sức mạnh, thương hiệu của VINACONEX để quảng bá và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước.
- Nâng cao chất lượng đào tạo lao động có tay nghề cao phục vụ trong nước và xuất khẩu lao động.
- Trung bình mỗi năm đưa từ 1.000 - 2.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Kết hợp với địa phương trong công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu.

3.2.2 Công tác phát triển nguồn nhân lực:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo và thu hút cán bộ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

3.2.3 Hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục phân định rõ ràng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc để tạo ra cơ chế làm việc năng động, hiệu quả và có tính trách nhiệm cao, minh bạch trong quá trình điều hành Công ty.
- Đẩy mạnh công tác công bố thông tin tới các cổ đông: tạo điều kiện để các cổ đông tiếp xúc, bày tỏ quan điểm, đóng góp các ý kiến cho sự phát triển của Công ty.
- Minh bạch hoá các hoạt động quản lý, điều hành Công ty.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2014.

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động Công ty trong năm 2014

Năm 2014 là năm nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng có xu hướng phục hồi chậm sau suy thoái nhưng sự phục hồi vẫn đang gặp nhiều thách thức. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng, nỗ lực vượt bậc, phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao và đạt được những thành quả nhất định. Cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu		Đ/V tính	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
I-	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	72.000	62.000	86,11%
II-	Doanh thu	Tr.đồng	68.000	45.092	66,31%
III-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.000	4.840	120,99%
IV-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.000	3.709	123,64%
V-	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	55.000	55.152	100,28%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tr.đồng	30.000	30.000	100,00%
	Tỷ lệ góp vốn của Tổng Công ty	%	44,20%	44,20%	100,00%
VI-	Tỷ lệ cổ tức	%	20,00%	20,00%	100,00%
VII-	Trích khấu hao tài sản cố định	Tr.đồng	2.000	3.200	160,00%
VIII-	Đầu tư phát triển	Tr.đồng	5.000	2.000	40,00%
IX-	Lao động và tiền lương	Tr.đồng	-	-	
	Quý lương	Tr.đồng	8.000	8.000	100,00%
1.	Lao động sử dụng bình quân	Người	70	70	100,00%
2.	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	9.500.000	9.500.000	100,00%

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành công ty trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Thừa uỷ quyền của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2014

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.
- Giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại VINACONEX
- Giải thể Cơ sở đào tạo và tuyển chọn Malaysia.
- Thống nhất chủ trương của lãnh đạo Tổng công ty về việc bổ nhiệm ông Thân Thế Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex
- Bổ nhiệm ông Vũ Minh Phú – Trưởng phòng XKLD I giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2014.

Trong năm 2014, dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc, Ban điều hành Công ty đã hoạt động năng động, có hiệu quả, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch 2014.

Ban điều hành đã chủ động triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của công ty.

3.1 Hoạt động xuất khẩu lao động.

Năm 2014 là năm hoạt động xuất khẩu lao động có nhiều khởi sắc. Tổng số lao động đưa đi và đang quản lý trong năm cụ thể như sau:

TT	Thị trường	Quản lý đầu kỳ	KH đi	Thực hiện	Về nước	Quản lý cuối kỳ	% TH/KH
1	Libya	64	300	19	83	-	6,33%
2	UAE	56	200	-	6	50	0,00%
3	Nhật Bản	178	130	138	45	271	106,15%
4	Malaysia	199	150	15	103	111	10,00%
5	Arap Xeut	146	40	47	50	143	117,50%
6	Nga	37			34	3	
7	Đài Loan	160	270	559	24	695	207,04%
8	Qatar	61	10	6	23	44	60,00%
9	Rumani	83	20	268	5	346	1.340,00%
10	Ageria	70	300	812	24	858	270,67%
11	Oman	24		11	10	25	
12	Kuwait			18	9	9	6,33%
	Tổng Cộng	1.078	1.420	1.893	416	2.555	133,31%

a. Công tác thị trường:

- Phát huy truyền thống của một đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp nhân lực có uy tín với đối tác nước ngoài, để mở rộng thị trường, tìm kiếm cơ hội, Công ty đã tổ chức làm việc với nhiều đối tác nước ngoài. Căn cứ vào các điều kiện cụ thể của Công ty và tình hình chung để lựa chọn đơn hàng, thăm dò năng lực uy tín đối tác.

- Hiện nay Công ty đang tập trung mở rộng khai thác các hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở Angiery, Nhật Bản, Rumani, Arập Xê út, Đài Loan ...

- Ba thị trường quan trọng là:

+ Thị trường Nhật Bản: Công ty đã đưa được 138 lao động, đây là tín hiệu tốt cho hoạt động xuất khẩu lao động, ngành nghề chủ yếu là nông nghiệp, phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương cao và ổn định.

+ Thị trường Ageria: Công ty đã đưa được 812 lao động, ngành nghề chủ yếu là xây dựng phù hợp với tay nghề của lao động Việt Nam với mức lương cao và ổn định.

+ Thị trường Rumani: Công ty đã đưa được 268 lao động, ngành nghề chủ yếu là thợ hàn với mức lương cao và ổn định.

b. Công tác tạo nguồn, tuyển chọn và đào tạo lao động xuất khẩu:

- Để có thể cung cấp lao động với nhiều nhóm ngành nghề khác nhau cho nhiều thị trường cùng một lúc, Công ty đã mở rộng phạm vi tạo nguồn tới tận vùng sâu, vùng xa, các huyện nghèo.

- Thực hiện mô hình liên kết giữa Công ty và chính quyền địa phương trong tạo nguồn, hỗ trợ người lao động, hồ sơ thủ tục, vay vốn... Theo cách làm trên, năm 2014, Công ty đã đáp ứng được khoảng hơn 2.000 lượt lao động phục vụ cho công tác tuyển chọn.

- Mặc dù tình hình vẫn còn nhiều khó khăn, Công ty vẫn ưu tiên tuyển chọn lao động từ các huyện nghèo theo Quyết định 71 của Thủ tướng Chính phủ.
- Trung tâm đào tạo VINACONEX MEC tại xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn được Công ty đầu tư hơn 10 tỷ đồng đã phát huy hiệu quả rất tốt, giúp Công ty chủ động hơn công tác đào tạo lao động xuất khẩu.
- Kết quả của việc làm trên đã có những chuyển biến rất lớn về chất lượng lao động, đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của thị trường và tạo được niềm tin cho đối tác.

c. Công tác quản lý lao động

- Công ty cử cán bộ đi làm đại diện, điều phối viên quản lý lao động cho các hợp đồng cung ứng. Thường xuyên thông tin liên lạc với các đối tác, đại diện ở nước ngoài và chủ sử dụng lao động để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động.
- Báo cáo và phối hợp với cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam ở nước ngoài để quản lý và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

3.2 Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu

- Nhằm giảm bớt rủi ro từ những biến động của nền kinh tế, Công ty thực hiện chủ trương kinh doanh duy trì những mặt hàng truyền thống và những mặt hàng đầu ra ổn định như: cung cấp vật liệu xây dựng, hóa chất cho xây dựng, thiết bị xây dựng; vật tư thiết bị ngành điện, nước và môi trường cho dự án hạ tầng đảm bảo tốt về nguồn vốn.
- Tuy nhiên, do khó khăn chung của thị trường, doanh thu hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu không đạt như dự kiến. Một số dự án chậm tiến độ hoặc giảm quy mô ảnh hưởng lớn tới chi tiêu doanh thu.

3.3 Về công tác tạo nguồn, tuyển chọn và đào tạo lao động xuất khẩu

- Để có thể cung cấp lao động với nhiều nhóm ngành nghề khác nhau cho nhiều thị trường cùng một lúc, Công ty đã mở rộng phạm vi tạo nguồn tới tận vùng sâu, vùng xa, các huyện nghèo.
- Thực hiện mô hình liên kết giữa Công ty và chính quyền địa phương trong tạo nguồn, hỗ trợ người lao động, hỗ trợ thủ tục vay vốn... Theo cách làm trên, năm 2014, Công ty đã đáp ứng được khoảng gần 2000 lượt lao động phục vụ cho công tác tuyển chọn.
- Mặc dù tình hình vẫn còn nhiều khó khăn, Công ty vẫn ưu tiên tuyển chọn lao động từ các huyện nghèo theo Quyết định 71 của Thủ tướng Chính Phủ.
- Trung tâm đào tạo VINACONEX MEC tại xã Phú Cường, Sóc Sơn được Công ty đầu tư hơn 10 tỷ đồng đã phát huy hiệu quả rất tốt, giúp Công ty chủ động hơn công tác đào tạo lao động xuất khẩu.
- Kết quả của việc làm trên đã có chuyển biến rất lớn về chất lượng lao động, đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của thị trường và tạo được niềm tin cho đối tác.

3.4 Công tác quản lý lao động.

- Công ty cử cán bộ đi làm đại diện, điều phối viên quản lý lao động cho các hợp đồng cung ứng. Thường xuyên thông tin liên lạc với đối tác, đại diện ở nước ngoài và chủ sử dụng lao động để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động.
- Báo cáo và phối hợp với cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam ở nước ngoài để quản lý và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động

3.5 Công tác tổ chức và tình hình tái chính

- Công ty đã kiện toàn lại bộ máy hoạt động, cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm sử dụng tối ưu nguồn nhân lực của Công ty; nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc, phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác quản lý tài chính chặt chẽ, an toàn và hiệu quả; Công tác báo cáo kế toán, báo cáo thuế định kỳ thực hiện đầy đủ, kịp thời; Báo cáo tài chính năm 2014 được Công ty TNHH Deloitte VN kiểm toán và có ý kiến chấp thuận toàn bộ theo đúng yêu cầu của cổ đông.

3.6 Hoạt động khác

- Khai thác bất động sản đầu tư. Đã cho thuê :
 - + Sàn Tầng 6, Trung tâm thương mại Hà Đông ;

- + Sàn Tầng 1, tòa nhà 17T6, Trung Hòa Nhân Chính
- + 181m2 sàn tầng 5, 25T1

- Đầu tư tài chính
- Hoạt động đào tạo nghề phục vụ công tác xuất khẩu lao động

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Duy trì và giữ vững vị thế là một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xuất khẩu lao động và kinh doanh xuất nhập khẩu.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu để giữ vững và mở rộng thị trường.
- Mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực du lịch và kinh doanh xuất nhập khẩu.

5. Nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2015

Hội đồng quản trị đã thống nhất tập trung chỉ đạo, đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2015 để tiếp tục tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch 2015, cân đối các nguồn lực, đổi mới các giải pháp thực hiện để nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí, phù hợp với tình hình thực tế.
- Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu lao động truyền thống bằng cách nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu. Tận dụng cơ hội để phát triển thị trường xuất khẩu lao động mới.
- Nâng cao chất lượng lao động có tay nghề và đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu.
- Khai thác có hiệu quả mặt bằng sàn văn phòng cho thuê.
- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo và thu hút cán bộ chất lượng, trình độ cao nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, kinh doanh và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong các công tác xã hội, từ thiện và bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và cộng đồng.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Các chỉ tiêu chủ yếu		Đ/V tính	Kế hoạch 2015	Tăng trưởng so với 2014
I-	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	63.000,00	101,61%
II-	Doanh thu	Tr.đồng	45.000,00	99,80%
III-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	7.500,00	154,97%
IV-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.000,00	161,76%
V-	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	55.200,00	100,09%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tr.đồng	30.000,00	100,00%
	Tỷ lệ góp vốn của Tổng Công ty	%	44,20%	100,00%
VI-	Tỷ lệ cổ tức	%	20,00%	100,00%
VII-	Trích khấu hao tài sản cố định	Tr.đồng	3.200,00	100,00%
VIII-	Đầu tư phát triển	Tr.đồng	5.000	250,00%
IX-	Lao động và tiền lương	Tr.đồng		
	Quỹ lương kế hoạch	Tr.đồng	8.600	107,50%
1.	Lao động sử dụng bình quân	Người	75	107,14%
2.	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	9.600.000	101,05%

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán nhanh:

- Khả năng thanh toán tổng quát : 1,57 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn : 1,88 lần
- Khả năng thanh toán nhanh : 1,85 lần

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu thuần : 10,73 %
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần : 9,67%
 - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản : 2,44%
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản : 2,45%
- 1.2. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

- Cổ phiếu thường: 3.000.000 CP
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 CP

1.3. Cổ tức cho các thành viên góp vốn, cổ đông : 2.000 Đ/cổ phiếu

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:
Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2014

Các chỉ tiêu chủ yếu		ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
I-	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	72.000	62.000	86,11%
II-	Doanh thu	Tr.đồng	68.000	45.092	66,31%
III-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.000	4.840	120,99%
IV-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.000	3.709	123,64%
VI-	Tỷ lệ cổ tức	%	20	20	100,00%

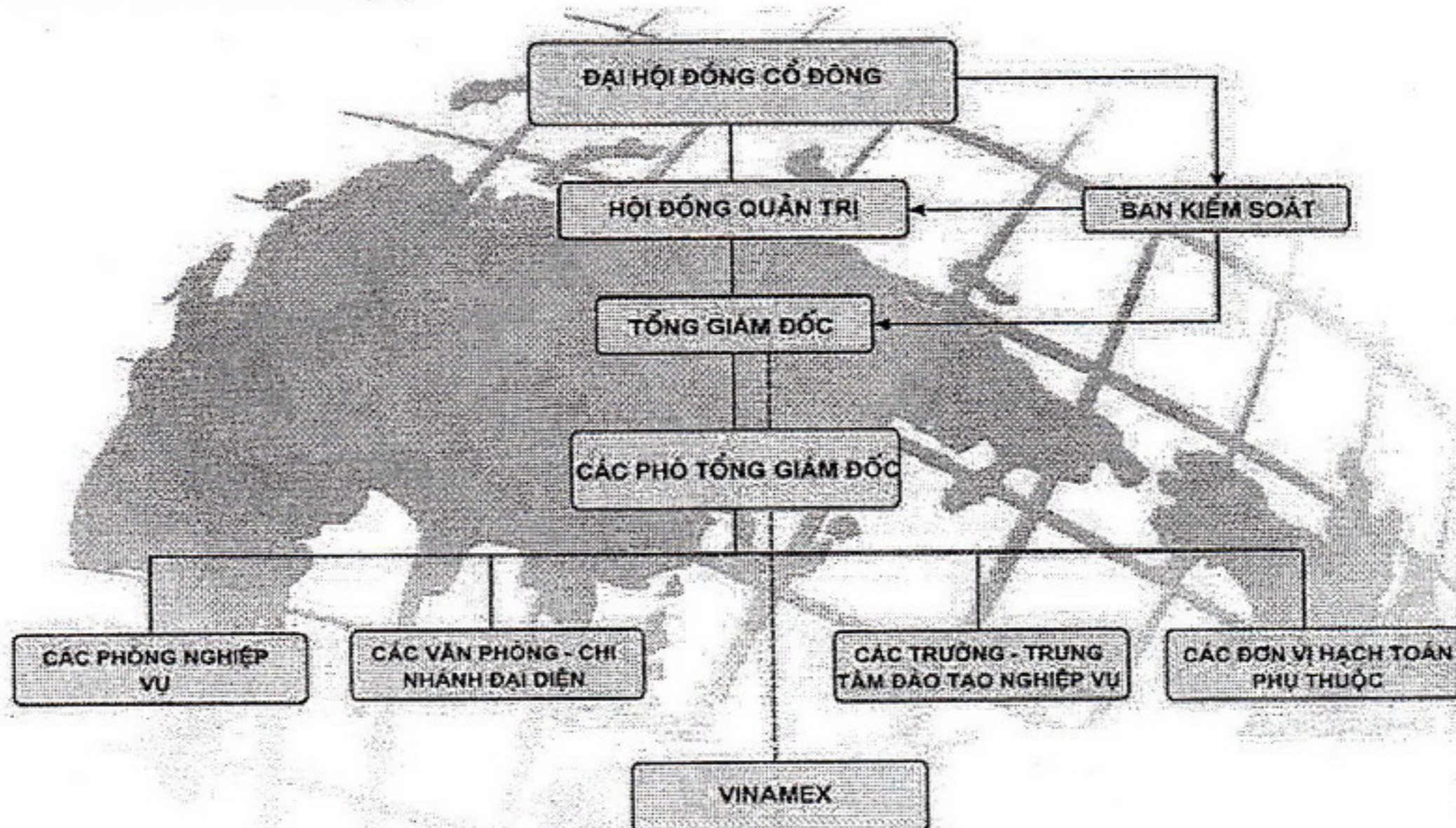
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH : Tài liệu đính kèm

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

1. Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam.
2. Ý kiến kiểm toán độc lập : (tài liệu kèm theo trong báo cáo kiểm toán)

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



1.2 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng - Trưởng ban
- Bà Trần Hải Yến - Thành viên
- Ông Chu Quang Minh - Thành viên

Trong đó thành viên độc lập không điều hành gồm 02 người

- Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng - Trưởng ban
- Ông Chu Quang Minh - Thành viên

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

- Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để đảm bảo hoạt động quản lý chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thống nhất minh bạch và hiệu quả.
- Thông qua chương trình, nội dung, nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
- Quyết định phê duyệt các báo cáo đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Tham gia cùng Ban điều hành lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu kinh tế đề ra.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và của Công ty, đáp ứng yêu cầu kịp thời yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

1.4 Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.
- Kiểm soát việc tuân thủ những công bố thông tin của Công ty theo Quy định về công bố thông tin đối với công ty cổ phần.

1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty xây dựng chiến lược phát triển đảm bảo Công ty phát triển đúng hướng và bền vững.
- Phát huy hơn nữa vai trò của Ban Kiểm soát trong giám sát tổ chức hoạt động của công ty.
- Đẩy mạnh công tác Xuất khẩu lao động, coi đây là hoạt động then chốt, nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo làm công tác Xuất khẩu lao động.
- Tăng cường quan hệ cổ đông theo đúng điều lệ, quy chế công ty và quy định của nhà nước.
- Song song với xuất khẩu lao động, Công ty cần đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực kinh doanh khác nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả sử dụng vốn. Đối với những lĩnh vực hoạt động không hiệu quả Hội đồng quản trị, Ban giám đốc phải có những cải tổ thích hợp hoặc chấm dứt hoạt động.
- Công tác đầu tư tập trung vào các dự án khả thi và dự phòng rủi ro do trượt giá ngoại tệ.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, quan tâm đến yêu cầu, nguyện vọng của người lao động về vật chất cũng như tinh thần để đảm bảo người lao động an tâm, gắn bó và cống hiến vì sự phát triển của Công ty.

1.6 Thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Năm 2014, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là 468.000.000 đ

1.7 Tỷ lệ sở hữu cổ phần, vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị

(Tính đến ngày 06/02/2015)

Tên cổ đông	Tổng số lượng cổ phần	tỷ lệ (%)	Ghi chú
Thân Thế Hà	210.600	7.02%	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Văn Hiệp	70.000	2.33%	Ủy viên HĐQT - TGD
Nguyễn Tiến Đạt	189.000	6.30%	Ủy viên HĐQT - KTT

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn.

Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
Trong nước	2.660.130	88.67%
Tổ chức	1.456.818	48,56%
Cá nhân	1.203.312	40,11%
Ngoài nước	339.870	11,33%
Tổ chức	339.270	11,31%
Cá nhân	600	0,02%

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINACONEX



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thân Thế Hà